

Số: 257/KH-THCS

Thuận Hưng, ngày 09 tháng 10 năm 2023

KẾ HOẠCH
HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN NĂM HỌC 2023-2024

Căn cứ thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 Thông tư ban hành chương trình Giáo dục phổ thông;

Căn cứ Công văn số 2247/SGDĐT, ngày 07/9/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Sóc Trăng về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024;

Căn cứ Hướng dẫn số 590/HD-PGDĐT, ngày 12/9/2023, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024 của phòng GDĐT Mỹ Tú;

Căn cứ Kế hoạch số 256/KH-THCS ngày 29/9/2023 của trường THCS Thuận Hưng về việc ban hành Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục năm học 2023-2024;

Bộ phận chuyên môn trường THCS Thuận Hưng xây dựng kế hoạt động chuyên môn năm học 2023-2024 cụ thể như sau:

I. THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN

1. Thuận lợi

- Được sự chỉ đạo sâu sát của phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mỹ Tú, thường trực Đảng ủy, UBND xã Thuận Hưng, sự phối hợp tích cực của Ban đại diện cha, mẹ học sinh.

- Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có phẩm chất, đạo đức, năng lực tốt, nhiệt tình, đáp ứng yêu cầu công tác giảng dạy hiện nay.

- Cơ sở vật chất được quan tâm đầu tư xây dựng, sửa chữa, nâng cấp, đáp ứng tương đối đầy đủ phục vụ cho việc dạy và học theo Chương trình GDPT2018 và các hoạt động khác của nhà trường.

- Trường phân công giáo viên đúng chuyên ngành đào tạo, giáo viên dạy các lớp Chương trình GDPT 2018 đều được tập huấn, đạt trình độ chuẩn theo luật giáo dục 2019.

2. Khó khăn

- Đa số các em học sinh là người dân tộc Khmer, khả năng tiếp thu kiến thức còn nhiều hạn chế, một bộ phận học sinh ý thức tự giác học tập chưa cao,

hoàn cảnh kinh tế gia đình còn nhiều khó khăn, nhiều phụ huynh đi làm bỏ địa phương, gửi con cho ông, bà hoặc người thân chăm sóc, việc theo dõi, đôn đốc học tập của học sinh chưa được quan tâm đúng mức, tình trạng học sinh bỏ học giữa chừng vẫn còn nhiều, trình độ học sinh đầu cấp chưa đồng đều, gặp không ít khó khăn trong công tác giảng dạy, từ đó ảnh hưởng nhiều đến chất lượng giáo dục chung của trường.

- Cơ sở vật chất trường học, tuy đã được đầu tư xây dựng, sửa chữa nâng cấp nhưng còn chậm, một số hạng mục chưa đáp ứng được theo tiêu chuẩn, yêu cầu của Bộ GDĐT, thiếu đồng bộ, chưa đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện, việc trang bị bên trong các phòng bộ môn, phòng thư viện chưa được đầy đủ theo yêu cầu chung.

- Thiết bị, đồ dùng dạy lớp 7, 8 cấp không kịp thời, một số loại SGK cấp chưa đầy đủ để phục vụ giảng dạy CT GDPT 2018 như Tài liệu GDĐP 7, 8, sách TNHN 8

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên thực hiện giảng dạy CT GDPT 2018 chưa kịp thời (môn HKTN, Lịch sử- Địa lí)

- Một số giáo viên còn hạn chế trong thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, thiết kế kế hoạch bài dạy, phần nội dung các hoạt động chưa mạch lạc, rõ ràng, thực hiện các bước dạy học chưa nhuần nhuyễn.

- Việc ứng dụng CNTT trong dạy học ở một số giáo viên còn hạn chế về kỹ năng, thao tác sử dụng. Các phòng học chưa đủ Tivi để thực hiện ứng dụng CNTT trong dạy học.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2023-2024

Đoàn kết, kỹ cương sáng tạo, tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo”.

1. Bảo đảm trường học an toàn; chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình GDPT 2018, kế hoạch năm học 2023-2024 và tiếp tục thực hiện chương trình GDPT 2006/BGD;

2. Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2018) đối với lớp 6, lớp 7, 8, tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2006) đối với lớp 9; bảo đảm hoàn thành chương trình năm học đúng theo kế hoạch, đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục, đạt các chỉ tiêu đề ra;

3. Tiếp tục đẩy mạnh công tác quản trị dạy và học, nâng cao chất lượng giáo dục; chú trọng phát triển mạng lưới trường, lớp, đội ngũ GV và cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học.

4. Tăng cường UDCNTT quản lý giáo dục, đổi mới phương pháp, kỹ thuật dạy học, thực hiện trường học dân chủ, kỷ cương, văn hoá, hiệu quả giáo dục trong nhà trường.

5. Đẩy mạnh công tác giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, nề nếp học tập của học sinh, ngăn chặn các tệ nạn, bạo lực học đường trong nhà trường.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Mục tiêu cụ thể

1.1. Về quy mô lớp, học sinh

* Số lớp, số học sinh:

+ Lớp học: 16 lớp. Cụ thể từng khối lớp như sau: Khối 6: 05 lớp với 221 HS, 105 nữ; Khối 7: 05 lớp với 178 HS, 79 nữ; Khối 8: 03 lớp với 116 HS, 53 nữ; Khối 9: 03 lớp với 133 HS, 66 nữ

+ Học sinh: 648 học sinh. Cụ thể từng khối lớp như sau:

+ Khối 6: 05 lớp với 221 HS, 105 nữ

+ Khối 7: 05 lớp với 178 HS, 79 nữ

+ Khối 8: 03 lớp với 116 HS, 53 nữ

+ Khối 9: 03 lớp với 133 HS, 66 nữ.

1.2. Về chất lượng giáo dục

- **Phấn đấu năm học 2023 – 2024**

+ **Về phẩm chất**

Lớp	Kết quả	Yêu nước		Nhân ái		Chăm chỉ		Trung thực		Trách nhiệm	
		Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt
6	SL	221	0	200	21	200	21	200	21	200	21
	%	100%	0	90,5	9,5	90,5	9,5	90,5	9,5	90,5	9,5
7	SL	178	0	160	18	160	18	160	18	160	18
	%	100%	0	89,8	10,2	89,8	10,2	89,8	10,2	89,8	10,2
8	SL	116	0	105	11	105	11	105	11	105	11
	%	100	0	90,5	9,5	90,5	9,5	90,5	9,5	90,5	9,5

+ Về Năng lực:

Lớp	Kết quả	Tự chủ và tự học		Giao tiếp và hợp tác		Giải quyết vấn đề và sáng tạo		Năng lực đặc thù													
								Ngôn ngữ		Toán học		Khoa học		Công nghệ		Tin học		Thẩm mỹ		Thể chất	
		Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt
6	SL	200	21	200	21	200	21	200	21	200	21	200	21	200	21	200	21	200	21	200	21
	%	90,5	9,5	90,5	9,5	90,5	9,5	90,5	9,5	90,5	9,5	90,5	9,5	90,5	9,5	90,5	9,5	90,5	9,5	90,5	9,5
7	SL	165	13	165	13	165	13	165	13	165	13	165	13	165	13	165	13	165	13	165	13
	%	92,7	7,3	92,7	7,3	92,7	7,3	92,7	7,3	92,7	7,3	92,7	7,3	92,7	7,3	92,7	7,3	92,7	7,3	92,7	7,3
8	SL	105	11	105	11	105	11	105	11	105	11	105	11	105	11	105	11	105	11	105	11
	%	90,5	9,5	90,5	9,5	90,5	9,5	90,5	9,5	90,5	9,5	90,5	9,5	90,5	9,5	90,5	9,5	90,5	9,5	90,5	9,5

- + Huy động 97% học sinh trong độ tuổi ra lớp (11-14)
- + Duy trì sĩ số học sinh: 99%.
- + Học sinh xếp loại về hạnh kiểm: Tốt, khá 85% trở lên; Yếu 2%.
- + Học sinh xếp loại học lực: 95% trung bình trở lên lên lớp thẳng (95%)
- + Học sinh Yếu - Kém dưới 5%.
- + 98 % học sinh lớp 9 TN-THCS; 15-18 tuổi TNTHCS 80% Trở lên.
- + Tỷ lệ học sinh TNTHCS học tiếp lên THPT đạt 85%, học nghề đạt 10%.
- + Tỷ lệ học sinh đạt học sinh giỏi cấp huyện =, > 1%/TSHS toàn trường, Học sinh giỏi cấp tỉnh 2 em.
- + Sản phẩm STTTNND cấp trường 16, cấp huyện: 04 giải
- + Tổ chức hoạt động TNHN: huy động từ 98% trở lên học sinh tham gia và đạt kết quả khá, tốt.
- + Tổ chức ít nhất 4 hoạt động giáo dục kỹ năng sống/ năm học, đảm bảo 100% học sinh cần được hỗ trợ được nhà trường tư vấn và đáp ứng.
- + Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực, tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, tình nguyện

1.3. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

- Cán bộ quản lý, giáo viên tham gia bồi dưỡng đảm bảo thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Cụ thể:

-100% cán bộ quản lý, giáo viên hoàn thành các Môđun BDTX trực tuyến trên hệ thống Etep của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

-100% giáo viên được phân công giảng dạy lớp 6,7, 8 hoàn thành tốt việc giảng dạy chương trình GDPT 2018;

-100% cán bộ quản lý, giáo viên hoàn thành bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ theo kế hoạch của nhà trường;

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên được đánh giá khá, tốt trên 80%;

- 97% giáo viên đạt Chuẩn nghề nghiệp ở mức độ Xuất sắc và Khá;

- Đánh giá theo NĐ 90/2019/NĐ-CP. Hoàn thành tốt nhiệm vụ 97% trung bình trở lên, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 15%, hoàn thành tốt nhiệm vụ 50% trở lên;

- Số tiết dạy sử dụng công nghệ thông tin ít nhất 2 tiết/năm/Gv;

- Bài giảng elening hoặc video bài giảng: 2 sản phẩm (tùy điều kiện).

- Các danh hiệu thi đua:

+ Lao động tiên tiến: 37 người (CBQL: 02; Giáo viên: 32; Nhân viên: 03).

+ Tổ chức thi Gv dạy giỏi cấp trường (10 Gv); Dự thi cấp huyện (13 Gv); GVCN Lớp giỏi cấp huyện 06 người.

+ Chiến sĩ thi đua cơ sở: 5 người.

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC

1. Thực hiện Chương trình giáo dục chính khóa

1.1. Về nhân sự thực hiện nhiệm vụ dạy học

Tổng số giáo viên đứng lớp: 32; Giáo viên chuyên trách và Đội TNTPHCM: 01.

Tỷ lệ giáo viên/lớp đảm bảo theo quy định (32 tỷ lệ 2,3 giáo viên/lớp, trừ giáo viên Tổng phụ trách đội).

1.2. Về chương trình giáo dục

*** Đối với lớp 6,7, 8 Thực hiện CTGDPT năm 2018 (Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018)**

Tiếp tục xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường theo Công văn số 2848/ SGDDĐT-GDTrH ngày 31/12/2020 của Sở GDĐT (theo chỉ đạo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT) về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường, lưu ý tham khảo các phụ lục của công văn này hỗ trợ trong việc xây dựng các kế hoạch giáo dục môn học, kế hoạch cá nhân và kế hoạch bài dạy (giáo án) theo định hướng phát triển năng lực;

Xây dựng chương trình dạy học, giáo dục thực hiện Công văn số 3899/BGDĐT ngày 03/08/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2023-2024 và công văn số 2247/SGDĐT, ngày 07/9/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Sóc Trăng về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2023-2024;

Không thực hiện dạy học môn tự chọn. Tổ chức dạy chéo buổi ở các môn Thể dục, Tin học, Hoạt động ngoại khóa, hướng nghiệp và tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém, dạy học tăng tiết đối với môn Toán, tiếng Anh, Ngữ văn mỗi môn thực hiện tăng tiết 01-02 tiết/tuần.

- Đối với môn Lịch sử và Địa lí:

+ Chương trình môn Lịch sử và Địa lí bao gồm phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí. Mỗi phân môn được thiết kế theo mạch nội dung riêng, trong đó nhiều nội dung dạy học liên quan được bố trí gần nhau để hỗ trợ nhau; nội dung Lịch sử tích hợp trong những phần phù hợp của nội dung Địa lí và nội dung Địa lí tích hợp trong những phần phù hợp của nội dung Lịch sử.

+ *Tổ chuyên môn* xây dựng Kế hoạch dạy học môn Lịch sử và Địa lí. Bố trí dạy học đồng thời các phân môn Lịch sử, Địa lí bảo đảm tương đương về thời lượng trong từng học kì.

- Đối với môn Khoa học tự nhiên

+ Chương trình môn Khoa học tự nhiên bao gồm các chủ đề: *Chất và sự biến đổi của chất* (Hóa học); *Vật sống* (Sinh học); *Năng lượng và sự biến đổi, Trái Đất và bầu trời* (Vật lí) được sắp xếp chủ yếu theo logic tuyến tính, có kết hợp mức độ nhất định với cấu trúc đồng tâm, đồng thời có một số chủ đề liên môn, tích hợp nhằm hình thành các nguyên lí, quy luật chung thế giới tự nhiên.

+ *Tổ chuyên môn* xây dựng Kế hoạch dạy học môn Khoa học tự nhiên linh hoạt, phù hợp, sắp xếp các chủ đề của chương trình môn học và điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường. Căn cứ vào điều kiện thực tế, nhà trường tổ chức dạy học đồng thời các chủ đề trong từng học kì, bảo đảm tính khoa học, sự phạm, phù hợp với nội dung môn học và chuyên môn của giáo viên.

- Nội dung giáo dục địa phương khối 6, 7, 8 (35 tiết/năm học)

Tổ chức dạy học chương trình giáo dục địa phương 1 tiết/tuần

Ưu tiên phân công giáo viên đam nhận nội dung phù hợp với năng lực, chuyên môn của giáo viên.

+ *Tổ chuyên môn* hướng dẫn giáo viên được phân công, xây dựng Kế hoạch dạy học nội dung giáo dục của địa phương theo từng chủ đề phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường và kế hoạch dạy học các môn học có

liên quan, tạo thuận lợi cho học sinh liên hệ, vận dụng những nội dung kiến thức đã học trong các môn học với thực tiễn tại địa phương. Thời lượng nội dung giáo dục của địa phương là 35 tiết/năm. Kiểm tra, đánh giá 4 tiết.

+ Hình thức tổ chức dạy học: Dạy học trên lớp, dạy học trải nghiệm.

+ Nội dung: Gồm Văn hóa, lịch sử truyền thống; Địa lí, kinh tế, hướng nghiệp; Kinh tế; Chính trị - Xã hội, môi trường;

Tài liệu dạy học: Sử dụng tài liệu do Tỉnh biên soạn đối với nội dung giáo dục địa phương.

- Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp đối với lớp 6,7, 8 (105 tiết/năm)

Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận nội dung phù hợp với năng lực, chuyên môn của giáo viên.

Giáo viên đảm nhận nội dung nào được thể hiện trên kế hoạch giáo dục và được tính giờ thực hiện đối với nội dung đó theo phân phối chương trình (không trùng với nhiệm vụ của giáo viên làm chủ nhiệm lớp theo quy định hiện hành). Xây dựng kế hoạch giáo dục trong đó xác định cụ thể nội dung hoạt động và thời lượng thực hiện theo từng loại hình hoạt động quy định trong chương trình; linh hoạt thời lượng dành cho các loại hình hoạt động với quy mô tổ chức khác nhau giữa các tuần; phân định rõ thời lượng dành cho hoạt động chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp và các hoạt động giáo dục tập thể khác của nhà trường bảo đảm không trùng với thời lượng thực hiện các nội dung theo chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp. Mỗi tuần thực hiện 01 tiết Chào cờ (*thứ Hai*) và 01 tiết sinh hoạt lớp (*thứ bảy*) tổng cộng 70 tiết; Số tiết còn lại 35 tiết: nhà trường tổ chức dạy học trải nghiệm theo một số Chủ đề cho hàng tuần, tháng phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường và được điều chỉnh trong quá trình triển khai thực hiện.

- Đối với môn Nghệ thuật

+ Chương trình môn Nghệ thuật gồm hai phân môn Âm nhạc và Mĩ thuật được thiết kế tương đối độc lập.

+ Xây dựng một Kế hoạch dạy học môn Nghệ thuật, phân công, bố trí dạy học đồng thời các phân môn Âm nhạc, Mĩ thuật bảo đảm tương đương về thời lượng trong từng học kì, do tình hình cơ sở vật chất, trường linh hoạt, sắp xếp dạy học phù hợp với điều kiện thực tế.

- Đối với môn Tin học, Ngoại ngữ 1

Tổ chức dạy học môn Tin học, Ngoại ngữ 1 theo Chương trình GDPT 2018 đối với những học sinh lớp 6, 7, 8 phù hợp với điều kiện của nhà trường,

thực hiện các phương pháp dạy học phát triển năng lực tiếng Anh đối với học sinh, tổ chức các câu lạc bộ tiếng Anh, tham gia thi tiếng Anh trên mạng.

*** Đối với Chương trình GDPT 2006: lớp 9**

- Đối với các lớp thực hiện CTGDPT 2006: Thực hiện dạy học theo hướng dẫn tại Công văn số 3280/BGDĐTGDTrH ngày 27/8/2020 về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT;

Tiếp tục thực hiện theo hướng dẫn tại công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH Ngày 03/10/2017 hướng dẫn thực hiện chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh từ năm học 2017-2018, Công văn 1938/SGDĐT-GDTrH, ngày 27/8/2018 của SGDĐT Sóc Trăng;

- Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học. Trong đó cần lưu ý:

- Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học (cụ thể như (1) Hoạt động *Mở đầu/Khởi động*; (2) Hoạt động *Hình thành kiến thức mới/Khám phá*; (3) Hoạt động *Luyện tập*; (4) Hoạt động *Vận dụng*).

- Mỗi hoạt động đều thể hiện rõ: *Mục tiêu* (thông tin, kiến thức, kỹ năng, năng lực?); *Nội dung* (học sinh nghe, đọc, nhìn, làm?); *Sản phẩm dự kiến* (sản phẩm cụ thể mà học sinh cần hoàn thành); *Tổ chức thực hiện* (cách thức thực hiện linh hoạt, gồm các bước chuyển giao nhiệm vụ; thực hiện nhiệm vụ; báo cáo thảo luận; kết luận, nhận định) để tổ chức dạy học.

2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

2.1. Về hình thức dạy học

Xây dựng kế hoạch dạy học, kết hợp các hình thức dạy và học linh hoạt, chủ động hoàn thành nội dung chương trình theo quy định.

2.2. Đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh

Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học.

Việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học

sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

Đối với môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử. Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 1532/SGDĐT-GDTrH ngày 25/7/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông);

Triển khai đồng bộ cho tất cả các khối lớp, xây dựng kế hoạch theo các nội dung căn bản của Công văn 5512/2020/BGDĐT-GDTrH;

Chú trọng thực hiện đổi mới phương pháp sinh hoạt nhóm chuyên môn, tổ chuyên môn, theo hướng nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên đề của tổ, nâng cao chất lượng giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018;

Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc triển khai các nhiệm vụ dạy-học trong nhà trường. Áp dụng có hiệu quả việc số hóa Kế hoạch giảng dạy (giáo án), kế hoạch báo giảng, sổ ghi đầu bài của giáo viên theo hướng dẫn của nhà trường

3. Đổi mới hoạt động kiểm tra, đánh giá: Thực hiện theo Quy chế kiểm tra đánh giá số của Trường THCS Thuận Hưng.

Tiếp tục đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra đánh giá chú trọng phẩm chất và năng lực của học sinh

Đảm bảo việc kiểm tra đánh giá theo đúng quy định ban hành kèm theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với lớp 6,7, 8; Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT; sửa đổi bổ sung một số điều Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT với khối 9. Trong đó chú trọng định mức số con điểm tối đa theo quy định.

a) Thực hiện việc đánh giá học sinh THCS theo quy định; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của Chương trình GDPT; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung phải thực hiện tinh giản.

b) Thực hiện đúng quy định và hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì

Đối với bài kiểm tra, đánh giá định kì (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng điểm số, việc xây dựng ma trận và đặc tả đề kiểm tra cần phối hợp câu hỏi trắc nghiệm và câu hỏi tự luận theo tỉ lệ phù hợp. Giáo viên tiếp tục xây

dụng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra và cập nhật vào phần mềm ngân hàng câu hỏi của trường;

Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh;

Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 1532/SGDĐT-GDTrH ngày 25/7/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông (theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT). Đối với môn Lịch sử, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện một cách máy móc;

- Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục.

c) Chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến (nếu có), bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh. (Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về quản lí và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên).

3.1. Đối với một số môn học, hoạt động giáo dục lớp 6,7, 8

- Môn *Lịch sử và Địa lí*: Mỗi phân môn chọn 02 điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong một học kì; bài kiểm tra, đánh giá định kì gồm nội dung phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí theo tỉ lệ tương đương về nội dung dạy học của 02 phân môn tính đến thời điểm kiểm tra, đánh giá;

- Môn *Khoa học tự nhiên*: Bao gồm 03 phân môn Vật lí, Hóa học, và Sinh học chọn 04 điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kì; bài kiểm tra, đánh giá định kì gồm nội dung của 03 phân môn theo tỉ lệ tương đương về nội dung dạy học của 03 phân môn tính đến thời điểm kiểm tra, đánh giá;

- Môn *Nghệ thuật*: mỗi nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật chọn 01 điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong từng học kì; khuyến khích thực hiện kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Bài kiểm tra, đánh giá định kì bao gồm từng nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật tương tự như các môn học

đánh giá bằng nhận xét; bài kiểm tra, đánh giá định kì môn Nghệ thuật được đánh giá mức Đạt khi cả 2 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được đánh giá mức Đạt;

- Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và Nội dung giáo dục của địa phương, giáo viên được phân công dạy học nội dung nào thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với nội dung đó; khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Trường giao cho giáo viên được phân công dạy học chủ trì, thống nhất với các giáo viên còn lại để quyết định việc chọn 02 điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kì và tổ chức thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì theo quy định. (thông tư 22/2020/BGDĐT);

- Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 1532/SGDDĐT-GDTrH ngày 25/7/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông (theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT);

- Đối với môn Tin học, Ngoại ngữ 1

Tổ chức dạy học môn Tin học, Ngoại ngữ 1 theo Chương trình GDPT 2018 đối với những học sinh lớp 6, 7, 8 phù hợp với điều kiện của nhà trường, thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hướng dẫn của Sở GDĐT, Phòng GDĐT;

- Đối với các bộ môn: Thể dục, Nghệ thuật, Hoạt động trải nghiệm, Giáo dục địa phương được đánh giá bằng nhận xét: Đạt hoặc Chưa đạt;

Đối với các bộ môn còn lại: Kết hợp giữa điểm số và nhận xét.

3.2. Đối với các khối 9

Tiếp tục thực hiện kiểm tra đánh giá học sinh, ban hành kèm theo Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT; sửa đổi bổ sung một số điều Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT; Trong đó chú trọng định mức số con điểm tối đa theo quy định.

- Về thời lượng các tiết kiểm tra, đánh giá định kỳ

Thực hiện đúng theo khung thời lượng môn học và kế hoạch dạy học

4. Các hoạt động giáo dục khác

* **Các cuộc thi và các phong trào** (Có Kế hoạch và phụ lục kèm)

* **Phụ đạo học sinh yếu kém**

Sau khi ổn định lớp học sinh. Các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch phụ đạo. học sinh yếu, kém, bước đầu tập trung ở 3 môn Toán, tiếng Anh, Ngữ văn. Hình thức dạy, nhà trước sắp lịch (nếu CSVN đảm bảo), tăng cường trong thời

khóa biểu hoặc giáo viên chủ động, linh hoạt các hình thức khác, phụ đạo ngay trong giờ dạy trên lớp.

*** Ôn tập thi tuyển vào lớp 10**

Thực hiện việc ôn 03 môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh để thi tuyển sinh vào lớp 10, hình thức tổ chức dạy, theo hướng dẫn số 1777/SGDDĐT về công tác dạy thêm - học thêm trong nhà trường (*kèm theo kế hoạch cụ thể*).

*** Hoạt động ngoại khóa**

- Tổ chức cho học sinh tham gia trải nghiệm thực tế theo chủ đề, tại nơi có ý nghĩa như các tượng đài anh hùng liệt sĩ, di tích, các làng nghề truyền thống...

- Triển khai có hiệu quả công tác giáo dục chính trị, tư tưởng đối với Cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trên môi trường mạng năm 2023-2024.

- **Câu lạc bộ Tiếng Anh. Tuỳ điều kiện của trường, giáo viên** có thể tổ chức cho học sinh sinh hoạt 02 - 03 lần/học kì. Nội dung, hình thức do nhóm bộ môn Tiếng Anh tham mưu cho nhà trường trường tổ chức thực hiện.

- **Câu lạc bộ STEM và KHKT:** Một học kỳ tổ chức cho học sinh sinh hoạt ít nhất 02 lần (mỗi lần 4 tiết), có 02 sản phẩm nộp về Phòng, Sở GDĐT.

Nội dung, hình thức: Thực hiện theo Hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo; các cơ quan đoàn thể có liên quan của Hội liên hiệp Khoa học kỹ thuật tỉnh và các văn bản hướng dẫn của phòng Giáo dục và Đào tạo.

Tham gia cuộc thi sáng tạo KHKT. Thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng, cấp trường, có 04 sản phẩm dự cấp huyện.

Bộ phận thực hiện: Giao Đội TNTP, giáo viên KHTN, Công nghệ phối hợp xây dựng kế hoạch thực hiện.

Đối với các câu lạc bộ khác tùy thuộc vào điều kiện, yêu cầu thực hiện của nhà trường để ban hành các quyết định thành lập và xây dựng kế hoạch triển khai hoạt động cụ thể (nếu có).

Không thực hiện dạy học môn tự chọn. Tổ chức dạy học 6 buổi/tuần vào buổi chiều, chèo buổi tổ chức dạy các môn Thể dục, Tin học, Hoạt động ngoại khóa, hướng nghiệp và Tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém, dạy học tăng tiết đối với môn Toán, tiếng Anh, Ngữ văn mỗi môn thực hiện tăng tiết 01-02 tiết/tuần.

*** Đối với khối 9**

Khối lớp, thực hiện Chương trình GDPT hiện hành (*Thông tư số 16/2006/TT-BGDĐT ngày 05/5/2006*). Tổ chức dạy học 6 buổi/tuần, chèo buổi tổ chức dạy các môn Thể dục, Tin học, Hoạt động ngoại khóa, hướng nghiệp và Tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém, dạy học tăng tiết

đối với môn Toán, tiếng Anh, Ngữ văn mỗi môn thực hiện tăng tiết 01-02 tiết/tuần. Thực hiện hoạt động GDNG lên lớp, hướng nghiệp cho học sinh sau tốt THCS (lớp 9).

5. Thực hiện dạy tích hợp, lồng ghép

Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục ATGT và văn hóa giao thông; tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp theo quy định.

Tham gia tập huấn các mô-đun theo kế hoạch năm học 2023-2024 khi có thông báo triệu tập của Phòng GDĐT. Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện linh hoạt và có hiệu quả việc gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường. Các tổ trưởng quản lý tốt việc bồi dưỡng các mô-đun triển khai Chương trình GDPT 2018 về số lượng và chất lượng bồi dưỡng.

6. Đổi mới sinh hoạt chuyên môn

Các tổ xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ chuyên môn. Tổ chức cho các nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục bộ môn và trình Hiệu trưởng phê duyệt. Chủ trì xây dựng kế hoạch dạy học tích hợp liên môn, kế hoạch dạy học trải nghiệm...

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn 2 tuần 1 lần, tập trung đổi mới sinh hoạt của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, lựa chọn dạy theo chủ đề, sinh hoạt chuyên môn tại trường, cụm trường. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm, điều chỉnh kế hoạch dạy học các môn học cho phù hợp đạt hiệu quả, sử dụng các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả rèn luyện, học tập của học sinh một cách linh hoạt, phù hợp.

Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường; nâng cao chất lượng sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn; tiếp tục sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm, sổ chủ nhiệm điện tử, học bạ điện tử, sổ báo giảng điện tử trên Vnedu.

V. KẾ HOẠCH – THỜI GIAN NĂM HỌC 2022-2023

Chủ đề năm học Đoàn kết, kỹ cương sáng tạo, tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo”.

Ngày tựu trường: 28/8/2023.

Ngày khai giảng: 05/9/2023.

Học kỳ 1: Bắt đầu từ 04/9/2023; kết thúc đến 06/01/2024. Học kỳ 2: Từ 08/01/2024 đến 18/5/2024.

Nghỉ tết Âm lịch: từ 05/2/02/2024 đến 17/02/2024

Xét tốt nghiệp THCS ngày 20/5/2024. Kết thúc năm học: 30/5/2024.

VI. Tổ chức thực hiện

Các tổ chuyên môn, dựa trên kế hoạch giáo dục của trường, tùy theo đặc điểm chuyên môn từng tổ nghiên cứu và cụ thể hoá thành kế hoạch riêng để triển khai đến từng thành viên (*Kế hoạch tổ chuyên môn, giáo viên kèm theo Công văn số 5512/2020/BGDĐT làm cơ sở thiết kế thực hiện*).

Tổ chức họp chuyên môn theo quy định, triển khai cụ thể kế hoạch, các văn bản chỉ đạo chuyên môn của các cấp, tập trung phân tích sâu, chi tiết công tác liên quan nâng cao chất lượng dạy học, thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu, nhiệm vụ đạt ra trong năm học;

Giáo viên bộ môn, GVCN xây dựng kế hoạch dạy học, hoạt động giáo dục phù hợp với đặc trưng bộ môn, lớp mình phụ trách giảng dạy, tham gia dự giờ RKN, sinh hoạt chuyên môn, để nâng cao chất lượng dạy học, tham gia đầy đủ các lớp tập huấn chuyên môn nghiệp vụ, các phong trào do các cấp, trường phát động;

Hàng tháng có sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm những mặt mạnh, những hạn chế tồn tại cần khắc phục, đặc biệt tình hình thực hiện dạy học Chương trình SGK mới lớp 6, 7, 8. Phối hợp tốt với GVCN lớp, các đoàn thể, phụ huynh học sinh để thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ dạy học và giáo dục học sinh.

Trong quá trình triển khai thực hiện, thường xuyên báo cáo, trao đổi với chuyên môn những thuận lợi, khó khăn, báo cáo với Hiệu trưởng, kịp thời khắc phục những hạn chế khó khăn tồn tại. Vào cuối mỗi học kì, cuối năm học báo cáo cụ thể kết quả thực hiện hoạt động giáo dục theo quy định.

Trên đây là kế hoạch hoạt động chuyên môn năm học 2023-2024 của trường THCS Thuận Hưng, đề nghị các tổ trưởng triển khai thực hiện cụ thể.

*** Nơi nhận:**

- Hiệu trưởng;
- TCM; Đoàn-Đội;
- CD, Gv;
- Website trường;
- Lưu: VT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Lâm Đông